

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc.

Bản án số: 128/2022/HS-ST

Ngày: 27/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Gái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Chiến và bà Mai Tường Vi

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Phan Hải

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Hải Hà – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2022; tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2022/QĐXX-HS ngày 14/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Đức L**; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 17/11/2004 tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: Tổ 1, khu Hai Giếng 1, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông: Phạm Cao L1; con bà: Trịnh Thị H; vợ con: chưa có; Tiền án tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 29/5/2020 bị Công an thành phố Cẩm phả xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 27/4/2022 tạm giữ đến ngày 30/4/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

1. Ông Phạm Cao L1 (bố đẻ bị cáo), sinh năm 1960; nơi cư trú: Tổ 1, khu Hai Giếng 1, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Bà: Trịnh Thị H (mẹ đẻ bị cáo), sinh năm: 1979; nơi cư trú: Thôn Dân, xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang, Hải Dương. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Dương Xuân T, Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Vũ Lê H1; vắng mặt.

* *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Minh T1, anh Đặng Vũ Lâm P; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 45 phút, ngày 27/4/2022, Vũ Lê H1 gọi điện thoại cho Phạm Đức L hỏi mua 300.000 đồng ma túy Cần sa để sử dụng, L đồng ý và hẹn H1 đến cổng Nhà nghỉ Tây Bắc thuộc tổ 1, khu Tân Lập 6, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả để giao dịch, đến 17 giờ 40 phút ngày 27/4/2022 H1 đến điểm hẹn gặp L đưa cho L 300.000 đồng, L đưa cho H1 01 túi nilon bên trong chứa ma túy Cần sa. H1 vừa cho túi ma túy vào túi quần bên phải phía trước của mình thì bị Công an bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của H1 01 túi nilon, kích thước (4x6)cm bên trong có chứa 0,131 gam thực vật khô (ký hiệu M2) H1 khai nhận là ma túy Cần sa vừa mua của L với giá 300.000 đồng; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

Thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của L 01 túi nilon kích thước (4x6) cm bên trong chứa 0,125gam thực vật khô (ký hiệu M1) L khai nhận là ma túy Cần sa; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, thu giữ tại túi quần bên trái phía trước của L số tiền 300.000 đồng, L khai nhận là tiền bán ma túy cho H1.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Phạm Đức L tại nơi ở thu giữ tại ngăn kéo bàn đối diện cửa chính phòng ngủ của L 01 túi nilon kích thước (7x11) cm bên trong chứa 1,494 gam thực vật khô (ký hiệu M3), 01 Cân tiểu ly điện tử, 06 vỏ túi nilon kích thước (4x6) cm bên trong không chứa gì.

Tại bản kết luận giám định số 707, 708/KL-KTHS ngày 04/5/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Thực vật khô trong 01 túi nilon có các ký hiệu từ M1 đến M3 thu giữ của Phạm Đức L và Vũ Lê H1 là ma túy; Loại: Cần sa; Khối lượng M1: 0,125 gam, M2: 0,131 gam, M3: 1,494 gam. (Tổng khối lượng là 1,75 gam); Hoàn lại đối tượng giám định gồm M1: 0,06 gam, M2: 0,07 gam, M3: 1,42 gam (tổng số: 1,55 gam).

Tìm thấy chất 9-cacbonxy-THC là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Cần sa trong mẫu nước tiểu ghi thu của Phạm Đức L, Vũ Lê H1.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phạm Đức L đều khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo còn khai qua tìm hiểu trên mạng xã hội bị cáo tham gia vào nhóm “Mua bán ma túy cần sa” trên ứng dụng Telegram. Ngày 25/4/2022 bị cáo đặt mua của một người không quen trên nhóm này 500.000 đồng ma túy Cần sa do xe khách chuyển đến (không nhớ người và biển kiểm soát) sau đó bị cáo chia ma túy thành 03 phần, 02 phần cho vào 02 túi nilon để bán, phần ma túy còn lại L cất vào ngăn bàn trong phòng ngủ để sử dụng; Số tiền mua ma túy là do bị cáo L tiết kiệm từ tiền do ông Phạm Cao L1 (bố đẻ) cho.

Người làm chứng anh Vũ Lê H1 khai nhận: Hồi 16 giờ ngày 27/4/2022 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên gọi điện thoại mua ma túy của L, L hẹn đến khu vực nhà nghỉ Tây Bắc để giao dịch, tại đây anh giao cho L số tiền 300.000 đồng để mua ma túy còn L giao cho anh 01 túi ma túy Cần sa, hai bên vừa giao dịch mua bán ma túy xong thì bị Công an phát hiện.

Người chứng kiến anh Đặng Vũ Lâm P, anh Nguyễn Minh Tuấn trình bày có nội dung phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của anh Vũ Lê H1.

Tại phiên tòa ông Dương Xuân T, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý Nhà nước của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ninh bào chữa cho bị cáo có quan điểm: bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, khai nhận thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, là lần đầu phạm tội nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Bản Cáo trạng số: 120/CT-VKSCP ngày 19/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Phạm Đức L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Đức L từ 18 (mười tám) đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Đề nghị áp dụng: Điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a,b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật được hoàn lại sau giám định gồm M1: 0,06 gam, M2: 0,07 gam, M3: 1,42 gam (tổng số: 1,55 gam) đều là ma túy; loại Cần sa trong niêm phong số 707/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có và 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy. Đối với 01 Cặp túi ly điện tử và 06 vỏ túi nilon không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định. 01 Điện thoại Iphone thu của Vũ Lê H1 đã trả lại cho H1.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Đức L khai nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Đức L khai nhận: Hồi 17 giờ 40 phút ngày 27/4/2022, tại tổ 1, khu Tân Lập 6, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Phạm Đức L có hành vi bán trái phép 0,131 gam ma túy, loại Cần sa cho Vũ Lê H1 thì bị Công an phát hiện; bị cáo còn tàng trữ trái phép 1,619 gam ma túy, loại Cần sa, trong đó 0,125 gam để bán và 1,494 gam để sử dụng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với kết luận giám định số: 707, 708/KL-KTHS, lời khai của người làm chứng anh Vũ Lê H1; lời khai người chứng kiến anh Nguyễn Minh Tuấn, anh Đặng Vũ Lâm P, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 40 phút ngày 27/4/2022, vật chứng thu giữ cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác.

Như vậy: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận: Hồi 17 giờ 40 phút ngày 27/4/2022, tại tổ 1, khu Tân Lập 6, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Phạm Đức L có hành vi bán trái phép 0,131(không phẩy một ba một) gam ma túy, loại Cần sa cho Vũ Lê H1 thì bị Công an bắt quả tang. Ngoài ra bị cáo Phạm Đức L còn tàng trữ trái phép 1,619 (một phẩy sáu một chín) gam ma túy, loại Cần sa, trong đó 0,125 gam để bán và 1,494 gam để sử dụng.

Vậy nên việc truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng số 120/CT-VKS-CP ngày 19/8/2022 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội.

Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và xâm hại đến trật tự quản lý của nhà nước về chất ma túy gây mất trật tự tại địa phương, bị cáo Phạm Đức L biết được tác hại của ma túy song do tham lợi, với mục đích bán ma túy thu lợi để tiếp tục mua ma túy sử dụng nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi bị cáo thực hiện tiếp tay cho các đối tượng bán trái phép chất ma túy, các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, là cầu nối làm phát sinh loại tội phạm khác, ngoài ra năm 2020 bị cáo còn bị Công an thành phố Cẩm Phả xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” nên cần xem xét đề xử lý đối với bị cáo.

Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội của mình, ngoài ra khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nhận thức còn hạn chế nên cần xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng: Các mẫu vật gồm M1: 0,06 gam; M2: 0,07 gam; M3: 1,42gam; là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 300.000đ thu của bị cáo do phạm tội mà có, chiếc điện thoại Iphone thu giữ của bị cáo có sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên đều tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

01 Cân tiểu ly điện tử bị cáo sử dụng vào việc phạm pháp và 06 vỏ túi nilon nay đều không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Chiếc Điện thoại Iphone thu của Vũ Lê H1 quá trình điều tra đã trả lại cho H1 nên không đề cập.

Bị cáo Phạm Đức L tàng trữ 1,494 gam ma túy Cần sa, anh Vũ Lê H1 tàng trữ 0,131 gam ma túy Cần sa do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự Công an thành phố Cẩm Phả đã quyết định xử phạt hành chính.

Bị cáo khai mua ma túy của người không quen trên mạng xã hội, không rõ lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Số tiền bị cáo mua ma túy là do ông Phạm Cao L1 bố bị cáo cho để ăn tiêu cá nhân, ông LÂM không biết bị cáo sử dụng mua ma túy nên không đề cập.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa của bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Phạm Đức L 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án (được trừ đi ngày tạm giữ từ 27/4/2022 đến ngày 30/4/2022).

Căn cứ: Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các mẫu vật gồm tổng số 1,55 gam đều là ma túy, loại Cần sa do cơ quan giám định hoàn lại trong phong bì niêm phong số 707/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên bản giao nhận tài sản số 35/2022/BBGN-CQCSĐT CATP ngày 08/6/2022 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Cẩm Phả và Kho bạc nhà nước Cẩm Phả, 01 Phiếu nhập kho vật chứng niêm phong ngày 08/6/2022 của Kho bạc Nhà nước Cẩm Phả (tiền vật chứng thu giữ của Phạm Đức L) và 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, máy có nhiều vết trầy xước, kèm 01 sim (thu giữ của Phạm Đức L) Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy gồm 01 cân tiểu ly điện tử màu đen, 06 (sáu) Vỏ túi nilon kích thước (4x6,2) cm. Vật chứng được thi hành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 166/BB-THA ngày 21/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phạm Đức L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ninh ;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- CQĐT CA thành phố Cẩm Phả;
- CQTHA HS thành phố Cẩm Phả ;
- Chi cục THADS tp Cẩm Phả;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu HS - VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Gái